TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC X – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2025/DSST
Ngày: 20/8/2025
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X – CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà **Võ Hồng T**

1. Bà **Nguyễn Thị Ngọc T**

2. Bà **Hồ Thị Kim L**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ An T** – Thư ký Toà án nhân dân Khu vực X - Cần Thơ.

Trong ngày 20 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực X - Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 420/2025/TLST-DS ngày 16/5/2025 về *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 22/2025/QĐST-DS ngày 28/7/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Huỳnh Trung H**, sinh năm: 1987

ĐKTT: 146/60/44 đường Hoàng Quốc V, phường An B, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ (nay là 146/60/44 đường Hoàng Quốc V, phường An B, thành phố Cần Thơ).

- Bị đơn: Ông **Đặng Chí L**, sinh năm: 1987

Địa chỉ: 102/58C đường Trần Hoàng N, phường Hưng L, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ (nay là 102/58C đường Trần Hoàng N, phường Tân A, thành phố Cần Thơ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn trình bày:

Ông Đặng Chí L và ông Huỳnh Trung H có quan hệ quen biết từ năm 2015 nên khi ông Đặng Chí L ngõ lời mượn tiền của ông H để làm đáo hạn Ngân hàng phục vụ cho nhu cầu công việc của ông Đặng Chí L nên ông H đồng ý cho mượn trong thời gian tối đa là 8 ngày với mức lãi do ông Đặng Chí L đưa ra là 0.3%/ngày, ông H có yêu cầu ông Đặng Chí L viết giấy nhận tiền nhưng ông Đặng Chí L nói thời gian vay mượn có 8 ngày với lại có thông tin chuyển khoản từ ngân hàng và cũng là chỗ quen biết lâu năm nên ông H chấp nhận cho vay mượn mà không cần giấy nhận tiền, ông H đã chuyển tiền cho ông Đặng Chí L vay mượn tiền 2 lần vào ngày 28/01/2024 và 29/01/2024 với số tiền lần lượt là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) và 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Đến ngày 01/02/2024 ông Đặng Chí L chuyển khoản cho ông H số tiền 1.250.000 đồng và ngay sau đó tầm 70 phút

ông Đặng Chí L nhắn cho ông H hỏi mượn thêm 320.000.000 đồng, nhận thấy có vấn đề nên khi 2 khoản tiền trên đến hạn 8 ngày ông H đã đòi lại nhưng ông Đặng Chí L không trả, ông H đã nhiều lần gọi điện, nhắn tin và gặp trực tiếp để đòi nợ nhưng ông Đặng Chí L cứ hứa hẹn mãi với nhiều lý do để không trả. Đến ngày 22/05/2024 thì ông Đặng Chí L chuyển khoản cho ông H 25.000.000 đồng, ông H và ông Đặng Chí L thỏa thuận đây là số tiền lãi tính đến ngày 31/05/2024. Toàn bộ sự việc trên diễn ra đều có nhân chứng là ông Lê Duy P.

Nhận thấy việc đòi nợ quá gian truân và mất quá nhiều thời gian cộng thêm thời điểm cho mượn nợ không có ký giấy tờ gì hết nên ngày 11/06/2024 ông H yêu cầu ông Đặng Chí L viết giấy xác nhận vay tiền và thoả thuận mức lãi vay là 1.6%/tháng, mức lãi này được tính từ ngày 01/06/2024 và thanh toán lãi vào ngày 30 hàng tháng, thời hạn vay đến cuối năm 2024. Dù đã cam kết như vậy nhưng đến hạn trả lãi tháng 6/2024 ông Đặng Chí L viện đủ lý do để không trả lãi và tiếp diễn mãi đến 27/11/2024 thì trả được 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn yêu cầu ông Đặng Chí L phải trả cho ông Huỳnh Trung H số nợ gốc là 300.000.000 đồng (*Ba trăm triệu đồng*). Yêu cầu ông Đặng Chí L phải trả khoản lãi phát sinh từ 01/06/2024 tới 20/8/2025 theo lãi suất thoả thuận 1.6%/tháng, số tiền là 70.400.000 đồng. Cộng 2 khoản tiền trên là : 370.400.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ông Huỳnh Trung Hiếu khởi kiện ông Đặng Chí L yêu cầu trả số tiền đã cho vay và tiền lãi chậm trả nên xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Bị đơn có địa chỉ tại phường Hưng L, quận Ninh K, thành phố Cần Thơ (nay là phường Tân A, thành phố Cần Thơ) nên Toà án nhân dân Khu vực X – Cần Thơ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị đơn ông Đặng Chí L được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không có lời khai và các tài liệu, chứng cứ giao nộp cho Tòa án để thể hiện sự phản đối yêu cầu của nguyên đơn. Như vậy, bị đơn đã từ bỏ quyền được chứng minh của mình nên phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và lấy yêu cầu khởi kiện, lời khai của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xem xét giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Đối với khoản nợ của ông L. Xét chứng cứ nguyên đơn cung cấp là Giấy xác nhận vay tiền ông Đặng Chí L có vay tiền của ông Huỳnh Trung H ngày 29/01/2024 với số tiền 50.000.000 đồng và vào ngày 29/01/2024 có vay số tiền 250.000.000 đồng, tổng só tiền của 02 lần vay là 300.000.000 đồng, ông Đặng Chí L là bị đơn xét có lập Giấy xác nhận vay tiền, có ký tên người vay Đặng Chí L. Phía bị đơn được Tòa án gửi thông

báo thụ lý vụ án, nhiều lần triệu tập để tham gia giải quyết vụ kiện, được thông báo thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng (trong đó ghi cụ thể yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và đề nghị bị đơn có ý kiến). Tuy nhiên, ông L không đến Tòa án, không có văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Từ đó cho thấy bị đơn mặc nhiên thừa nhận yêu cầu của nguyên đơn. Xét Đặng Chí L đủ năng lực nhận thức khi tự ký vào các biên nhận xác nhận nợ vay tiền là phát sinh nghĩa vụ và trách nhiệm dân sự trả nợ cho nguyên đơn. Do đó, xét yêu cầu khởi kiện đòi nợ vay của nguyên đơn đối với bị đơn Đặng Chí L là có cơ sở chấp nhận.

Đối với yêu cầu tính lãi của nguyên đơn, xét trong Giấy xác nhận vay tiền giữa nguyên đơn và bị đơn có thỏa thuận lãi suất 1.6%/tháng, ngày bắt đầu tính lãi là ngày 01/6/2024. Vì vậy cần tính lãi cho nguyên đơn từ ngày 01/6/2024 đến ngày xét xử với số tiền 300.000.000 đồng mức lãi suất là 1.6%/tháng là 1 năm 12 tháng 19 ngày. Số tiền lãi 70.240.000 đồng. Tổng số tiền bị đơn phải trả cho nguyên đơn gốc và lãi tính đến ngày xét xử là 370.240.000 đồng.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 146, Điều 147, Điều 227, 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Ông Đặng Chí Linh phải trả cho ông Huỳnh Trung H 300.000.000đồng tiền nợ gốc và lãi suất từ ngày 01/6/2024 đến ngày xét xử 20/8/2025 là 70.240.000 đồng. Tổng số tiền bị đơn phải trả cho nguyên đơn gốc và lãi tính đến ngày xét xử là 370.240.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: án phí phải chịu 18.512.000 đồng. Hoàn trả lại cho ông Huỳnh Trung H tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005908 ngày 25/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh K, thành phố Cần Thơ (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực X - Cần Thơ).

3. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn, người có quyền liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TANDTP Cần Thơ;
-VKSND KVX – Cần Thơ;
- Phòng THADS KVX – Cần Thơ;
- Các đương sự,
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

VÕ HỒNG T